

Số: 206 /KL-TTra

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 10 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Kết quả thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 tại Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị và Công nghệ Cơ khí Bách Khoa

Thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTra ngày 23 tháng 8 năm 2023 của Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ về thanh tra thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023, từ ngày 31 tháng 8 năm 2023 đến ngày 12 tháng 10 năm 2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra đối với Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị và Công nghệ Cơ khí Bách Khoa về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ “Nghiên cứu đề xuất công nghệ, thiết bị sản xuất muối tinh cho huyện Cần Giờ”.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 08/BC-ĐTTra ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đơn vị chủ trì

- Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị và Công nghệ Cơ khí Bách Khoa (sau đây gọi tắt là Trung tâm).

- Địa chỉ: 268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh.

- Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Tường Quân, Giám đốc.

2. Thông tin nhiệm vụ

- Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu đề xuất công nghệ, thiết bị sản xuất muối tinh cho huyện Cần Giờ.

- Quyết định phê duyệt nhiệm vụ: Quyết định số 1361/QĐ-SKHHCN ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh, được điều chỉnh tại Quyết định số 268/QĐ-SKHHCN ngày 18 tháng 04 năm 2022 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh Điều 2 Quyết định số 1361/QĐ-SKHHCN ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ: Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 16 tháng 12 năm 2020 về thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ giữa Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh và Trung tâm.

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 24 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (gia hạn 01 lần, 06 tháng. Thời gian thực hiện từ tháng 12 năm 2020 đến tháng 12 năm 2022 theo Phụ lục Hợp đồng số 37/2022/PLHĐ-QKHCV ngày 16 tháng 5 năm 2022).

- Tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ: 2.806.000.000 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước theo Quyết định số 1361/QĐ-SKHCV ngày 07 tháng 12 năm 2020, Biên bản thẩm định tài chính ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Tổ thẩm định theo Quyết định số 1214/QĐ-SKHCV ngày 02 tháng 11 năm 2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc thành lập tổ thẩm định dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

- Chủ nhiệm nhiệm vụ: PGS.Ts. Lê Thị Hồng Nhan.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ

- Thời gian thực hiện nhiệm vụ: 24 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, được gia hạn 01 lần (thêm 6 tháng).

- Một số lý do làm chậm trễ tiến độ nghiên cứu của Trung tâm:

+ Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 trong giai đoạn đầu thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu nên việc mua các trang thiết bị cũng như tập hợp nhân lực phục vụ nghiên cứu cho đề tài bị gián đoạn.

+ Cần nhiều thời gian cho việc chạy thử nghiệm và đánh giá tính bền, tính ổn định của các thành phần trong toàn bộ dây chuyền.

+ Cần có thời gian trong việc đào tạo thạc sĩ

- Tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ như sau:

Nội dung thực hiện	Thời gian quy định	Kết quả thực hiện
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 1	Tháng 6/2021	Ngày 14/6/2021
Báo cáo tiến độ thực hiện lần 2	Tháng 9/2022	Ngày 30/9/2022
Nộp báo cáo giám định	Tháng 2/2022	Tháng 2/2022
Nộp báo cáo nghiệm thu	Tháng 11/2022	Tháng 11/2022

Trung tâm thực hiện theo tiến độ Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCV ngày 16 tháng 12 năm 2020 và Phụ lục Hợp đồng số 37/2022/PLHĐ-QKHCV ngày 16 tháng 5 năm 2022.

2. Về thực hiện các nội dung chuyên môn của nhiệm vụ

a) Tình hình thực hiện các nội dung đã đăng ký

- Trung tâm đã hoàn thành 25/25 nội dung đã đăng ký (theo Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCV ngày 16 tháng 12 năm 2020) và chỉnh sửa báo cáo nghiệm thu theo yêu cầu của Hội đồng nghiệm thu;

- Hội đồng nghiệm thu thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2022 với kết quả đánh giá: đạt.

b) Sản phẩm khoa học và công nghệ của nhiệm vụ

- Dạng kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ:

+ Dạng I: Mẫu, sản phẩm, thiết bị, máy móc, dây chuyền công nghệ ...

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Yêu cầu khoa học cần đạt	Kết quả
1	Muối thành phẩm.	100kg muối đạt yêu cầu theo TCVN 3974:2015.	100kg muối thành phẩm đóng gói theo quy cách 500g/bịch và đạt yêu cầu theo TCVN 3974:2015.
2	Dây chuyền sản xuất thử nghiệm muối thực phẩm dựa trên quy trình công nghệ đề xuất.	Dây chuyền sản xuất thử nghiệm muối hoạt động dựa trên quy trình công nghệ đề xuất với năng suất 100kg/h; Sản phẩm của dây chuyền đạt TCVN 3974:2015.	Dây chuyền sản xuất thử nghiệm muối hoạt động dựa trên quy trình công nghệ đề xuất với năng suất 100kg/h bao gồm 08 module chức năng như sau: + 01 máy rửa thô; + 01 máy nghiền muối 02 trục; + 01 máy rửa tinh; + 01 máy sấy muối dạng thùng quay nằm ngang; + 01 máy ly tâm muối; + 01 máy sàng muối; + 01 máy đóng gói muối (quy cách bịch 500g); + 01 tủ điện điều khiển hoạt động toàn bộ dây chuyền.

+ Dạng II: Nguyên lý ứng dụng, phương pháp, tiêu chuẩn, phần mềm máy tính, bản vẽ thiết kế...

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Yêu cầu khoa học	Kết quả
1	Quy trình công nghệ xử lý muối thô thành muối thực phẩm cho huyện Cần Giờ.	- Quy trình công nghệ xử lý phù hợp với điều kiện huyện Cần Giờ; - Sản phẩm là muối thực phẩm đạt tiêu chuẩn theo TCVN 3974:2015.	- 01 Quy trình công nghệ xử lý phù hợp với điều kiện huyện Cần Giờ; - Sản phẩm là muối thực phẩm đạt tiêu chuẩn theo TCVN 3974:2015.

2	Các bản vẽ thiết kế cơ khí.	Các bản vẽ thiết kế cơ khí phù hợp với các tiêu chuẩn cơ khí và TCVN.	Tập bản vẽ thiết kế cơ khí phù hợp với các tiêu chuẩn cơ khí và TCVN.
3	Các bản vẽ hệ thống điện, hệ thống điều khiển.	Các bản vẽ hệ thống điện máy đúng theo các tiêu chuẩn an toàn điện.	Tập bản vẽ hệ thống điện máy đúng theo các tiêu chuẩn an toàn điện.
4	Hướng dẫn sử dụng và vận hành dây chuyền sản xuất muối thực phẩm.	Hướng dẫn người sử dụng vận hành toàn bộ dây chuyền sản xuất muối thực phẩm.	Hướng dẫn người sử dụng vận hành toàn bộ dây chuyền sản xuất muối thực phẩm.

+ Dạng III: Bài báo, sách chuyên khảo...:

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Đăng ký	Kết quả
1	Bài báo trong nước về quy trình sản xuất muối	01 bài	- 02 bài báo đăng tại Tạp chí Cơ khí Việt Nam; - 01 bài báo tại hội nghị trong nước.

+ Dạng IV: Kết quả tham gia đào tạo sau đại học

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Đăng ký	Kết quả
1	Hỗ trợ đào tạo thạc sĩ.	01 thạc sĩ	01 thạc sĩ

- Sản phẩm dự kiến đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp:

TT	Sản phẩm theo hợp đồng	Kết quả
1	01 giải pháp hữu ích, có quyết định chấp nhận đơn hợp lệ.	02 giải pháp hữu ích, có quyết định chấp nhận đơn hợp lệ: - Quyết định số 21329/QĐ-SHTT ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Cục Sở hữu Trí tuệ về chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Máy nghiền muối hai trục”. - Quyết định số 1188w/QĐ-SHTT ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Cục Sở hữu Trí tuệ về chấp nhận đơn hợp lệ đối với sáng chế “Máy sấy muối tinh dạng thùng quay nằm ngang”.

Trung tâm đã thực hiện đầy đủ các nội dung của nhiệm vụ theo Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 16 tháng 12 năm 2020.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí của nhiệm vụ

- Tổng kinh phí nhiệm vụ: 2.806.000.000 đồng, trong đó: kinh phí khoán là 1.725.600.000 đồng, kinh phí không được giao khoán là 1.080.400.000 đồng.

- Tình hình cấp kinh phí:

+ Đợt 1 cấp kinh phí là 1.403.000.000 đồng;

+ Đợt 2 cấp kinh phí là 1.123.000.000 đồng;

+ Đợt 3 cấp kinh phí là 280.000.000 đồng.

STT	Nội dung	Đăng ký (đồng)	Đã quyết toán (đồng)
1	Công lao động trực tiếp	1.581.947.900	1.581.947.900
2	Vật tư, nguyên vật liệu	1.080.400.000	1.080.400.000
3	Chi phí khác	143.652.100	143.652.100
Tổng cộng		2.806.000.000	2.806.000.000

- Về dự toán kinh phí: Qua xem xét hồ sơ, việc lập dự toán và phê duyệt dự toán phù hợp theo quy định tại Thông tư số 55/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

- Về sử dụng kinh phí: về cơ bản việc sử dụng kinh phí đúng mục đích và nội dung đã đăng ký. Tuy nhiên, Trung tâm tổ chức mua vật tư, nguyên vật liệu còn một số thiếu sót sau:

+ Thông tin về đấu thầu chưa được thực hiện đúng quy định tại Khoản 1 Điều 8 của Luật Đấu thầu năm 2013. Cụ thể, Trung tâm chưa đăng tải đầy đủ thông tin trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia hoặc Báo đấu thầu các thông tin về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Kết quả lựa chọn nhà thầu.

+ Một số nhà thầu được Trung tâm đề nghị chỉ định thầu chưa phù hợp quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 22 Luật Đấu thầu năm 2013. Cụ thể: nhà thầu là Công ty TNHH XD-TM-SX-KD Trường Sơn, Công ty TNHH thiết bị điện và cơ điện lạnh Trần Khanh, Công ty TNHH TMDV Thiết bị Y tế Phương Nam không có tên trong cơ sở dữ liệu về nhà thầu của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động đấu thầu (không có tên trên Hệ thống đấu thầu điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

III. KẾT LUẬN

- Về tiến độ thực hiện nhiệm vụ: Phù hợp theo Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 16 tháng 12 năm 2020 và Phụ lục Hợp đồng số 37/2022/PLHĐ-QKHCN ngày 16 tháng 5 năm 2022.

- Việc thực hiện các nội dung chuyên môn của nhiệm vụ: theo Hợp đồng số 114/2020/HĐ-QPTKHCN ngày 16 tháng 12 năm 2020.

- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của nhiệm vụ: Sử dụng đúng mục đích tuy nhiên việc tổ chức mua vật tư, nguyên vật liệu còn một số thiếu sót tại mục II.3.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG:
không có.

V. KIẾN NGHỊ

Qua kết quả thanh tra nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Trung tâm, Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ đề nghị Trung tâm:

- Tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm về những thiếu sót đã nêu tại mục II.3.

- Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra trước ngày 30 tháng 11 năm 2023 cho Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là kết luận thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 tại Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị và Công nghệ Cơ khí Bách Khoa./.

Nơi nhận:

- Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị và Công nghệ Cơ khí Bách Khoa (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ KHCN (để báo cáo)
- Giám đốc (để báo cáo)
- PGĐ Nguyễn Thị Kim Huệ (để báo cáo);
- Phòng QLKH (để biết);
- Phòng KHTC (để biết);
- Quỹ PTKHCN (để biết);
- Lưu: VT, HN(04).

CHÁNH THANH TRA



Phan Văn Đồng